

Số: /TB-SYT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế về quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hải Phòng;

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị của Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương tại Bản Công bố số 01/BCB-BVPHCNHD ngày 12/03/2026 và đối chiếu với các quy định tại Điều 5, Điều 6 và Điều 7 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ, Sở Y tế thông báo về việc Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành như sau:

1. Tên cơ sở được công bố: BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG HẢI DƯƠNG.

2. Số giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: số 000900/HP-GPHĐ. Cấp ngày: 15/07/2025. Nơi cấp: Sở Y tế Hải Phòng.

3. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Các Quyết định số 546/QĐ-SYT ngày 24/07/2014; số 352/QĐ-SYT ngày 16/06/2015; số 678/QĐ-SYT ngày 21/04/2016; số 1627/QĐ-SYT ngày 04/12/2017; số 347/QĐ-SYT ngày 24/05/2019; số 645/QĐ-SYT ngày 17/08/2020 về bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám chữa bệnh thực hiện tại Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương.

4. Địa chỉ: 112 đường Trần Hưng Đạo, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng.

5. Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BSCKII. Nguyễn Thị Liễu.

6. Điện thoại: 02203830449. Email: khthbvphcn@gmail.com.

7. Chức danh được hướng dẫn thực hành:

- Chức danh bác sĩ với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền;

- Chức danh bác sỹ chuyên khoa với phạm vi hành nghề: Phục hồi chức năng; Y học cổ truyền;

- Chức danh Y sĩ với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền;
- Chức danh Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Kỹ thuật y xét nghiệm y học;
- Chức danh Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề kỹ thuật y hình ảnh y học;
- Chức danh Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề kỹ thuật viên phục hồi chức năng;

8. Danh sách người hướng dẫn thực hành và số lượng thực hành theo hồ sơ cơ sở công bố.

9. Trách nhiệm của cơ sở thực hành:

a) Cơ sở được tổ chức hướng dẫn thực hành khám chữa bệnh với các chức danh được công bố. Trong quá trình thực hiện đề nghị đơn vị thực hiện đúng quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP, các quy định có liên quan và Công văn số 4096/SYT-TCHC ngày 09/8/2025 của Sở Y tế Hải Phòng.

Trường hợp cơ sở không thực hiện đúng quy định đảm bảo hướng dẫn thực hành, Sở Y tế tiến hành thu hồi Bản công bố và không công nhận kết quả thực hành.

b) Nếu có sự thay đổi nội dung so với hồ sơ công bố thì cơ sở gửi hồ sơ về Sở Y tế để tiến hành công bố lại;

c) Cơ sở hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về thủ tục, nội dung và các điều kiện để hướng dẫn thực hành đảm bảo theo quy định;

d) Thường xuyên cập nhật trên trang thông tin điện tử của cơ sở: danh sách người giảng dạy thực hành, số lượng, loại hình, ngành, chuyên ngành, trình độ đào tạo thực hành, số lượng tối đa người học thực hành có thể nhận, số lượng người học thực hành đang thực hành tại cơ sở.

(Đính kèm hồ sơ đề nghị Công bố của Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương)./.

Nơi nhận:

- GD và PGD SYT;
- BV Phục hồi chức năng HD;
- Các Phòng thuộc SYT;
- Công TTĐT SYT (đăng tải);
- Lưu: VT, TCHC (L.D.H-05b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Quốc Trinh

Số: 01/BCB-BVPHCNHD

Hải Phòng, ngày 12 tháng 03 năm 2026

BẢN CÔNG BỐ

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là
cơ sở hướng dẫn thực hành theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP**

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Hải Phòng

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG HẢI DƯƠNG**

Số giấy phép hoạt động: 000900/HP-GPHĐ.

Cơ quan cấp: Sở Y tế Hải Phòng.

Cấp ngày ngày 15 tháng 07 năm 2025

Địa chỉ: 112 Trần Hưng Đạo, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Nguyễn Thị Liễu

Điện thoại liên hệ: 02203.830449.

Email: khthbvphcnhd@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

- Đối tượng hướng dẫn thực hành: (Phụ lục 01 kèm theo)
 - Chức danh bác sĩ với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền;
 - Chức danh bác sĩ chuyên khoa với phạm vi hành nghề: Phục hồi chức năng; Y học cổ truyền;
 - Chức danh Y sĩ với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền;
 - Chức danh Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Kỹ thuật y xét nghiệm y học;
 - Chức danh Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề kỹ thuật y hình ảnh y học;
 - Chức danh Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề kỹ thuật viên phục hồi chức năng;
- Danh sách người hướng dẫn thực hành: (Phụ lục 02 kèm theo)
- Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp với cơ sở thực hành khác: thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu.



4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: (Phụ lục 3 kèm theo)

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: (Phụ lục 04 kèm theo).

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố: Nội dung thực hành cụ thể. *ml*

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Liễu



Số: 107/QĐ-BVPHCN

Hải Phòng, ngày 12 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành nội dung hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh
cho các chức danh chuyên môn
tại Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023
của Quốc hội khóa XV;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi
tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 1524/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2016 của UBND
tỉnh Hải Dương (cũ) về việc đổi tên và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ
cấu tổ chức của Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương;

Xét đơn đề nghị của Phụ trách phòng Kế hoạch tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này nội dung hướng dẫn thực hành
khám bệnh, chữa bệnh cho các chức danh chuyên môn tại Bệnh viện Phục hồi chức
năng Hải Dương;

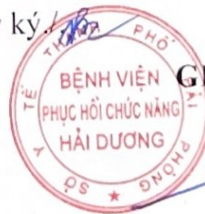
Điều 2. Các khoa, phòng, viên chức được phân công giảng dạy thực hành
chịu trách nhiệm thực hiện theo đúng nội dung hướng dẫn thực hành ban hành
kèm theo quyết định này.

Điều 3. Các khoa, phòng Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương chịu
trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Y tế HP;
- Ban GD BV;
- Lưu: VT, TCCB, KHTH.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Liễu

Hải Phòng, ngày 12 tháng 03 năm 2026

**CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH
CHO CÁC CHỨC DANH CHUYÊN MÔN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 107 /QĐ-BVPHCN ngày 12/03/2026 của
Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương)*

**I. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
ĐỐI VỚI CHỨC DANH BÁC SĨ Y HỌC CỔ TRUYỀN**

1. Đối tượng thực hành

- Người có văn bằng bác sĩ Y học cổ truyền bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài, trong nước cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sĩ y học cổ truyền.

- Người có văn bằng cử nhân y học cổ truyền do cơ sở giáo dục nước ngoài, trong nước cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ đại học và đã được cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo bổ sung bác sĩ y học cổ truyền theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y Tế.

(Sau đây đối tượng thực hành được gọi là học viên)

2. Mục tiêu

Sau khi thực hành 12 tháng đối với chức danh Bác sĩ chức danh học cổ truyền cần đạt được:

2.1. Kiến thức

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh; quy chế chuyên môn, năng lực giao tiếp - cộng tác, các quy định liên quan thanh toán BHYT.

- Đủ năng lực thực hiện khám, chẩn đoán, điều trị bệnh thường gặp với chức danh chuyên môn.

- Phát hiện, chẩn đoán, tiên lượng bệnh cấp cứu, chuyển người bệnh đến cơ sở y tế phù hợp.

2.2. Kỹ năng chuyên môn

- Thực hiện thành thạo kỹ năng khám bệnh, chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt được các bệnh thường gặp, áp dụng được cách phân loại bệnh tật quốc tế ICD10.

- Xử trí các trường hợp cấp cứu thông thường và phát hiện được tình trạng nghiêm trọng đe dọa tính mạng để có can thiệp kịp thời, phù hợp.

- Ứng dụng các kiến thức, phương pháp, kỹ thuật và công nghệ mới trong chẩn đoán và điều trị phù hợp với thực tế.

- Đưa ra quyết định về chăm sóc người bệnh, sử dụng những bằng chứng tốt nhất hiện có một cách thấu đáo, rõ ràng, có sự thảo luận, thống nhất với người bệnh, người nhà, giảm tối đa các sai sót khi ra quyết định.

- Lập hồ sơ bệnh án cho người bệnh theo nguyên tắc lấy người bệnh làm trung tâm, không phân biệt đối xử.

- Thực hiện đúng các quy trình kỹ thuật, thủ thuật lâm sàng theo quy định của Bộ Y tế đối với bác sĩ y học cổ truyền, phục hồi chức năng phù hợp với quy định, tổ chức và các nguồn lực tại nơi làm việc.

- Theo dõi thường xuyên, phát hiện và xử trí kịp thời các tai biến trong quá trình chăm sóc, điều trị.

- Phát hiện những trường hợp bệnh vượt quá khả năng chuyên môn và tiến hành chuyển người bệnh đúng nơi, đúng tuyến, đúng thời điểm.

- Thông tin, giáo dục, truyền thông về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, quản lý sức khỏe và đề xuất biện pháp quản lý sức khỏe tại cộng đồng.

2.3. Thái độ

Thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp, mối quan hệ giữa người thầy thuốc với người bệnh, người nhà người bệnh, đồng nghiệp.

3. Nội dung thực hành

- Thực hiện các quy trình khám bệnh, chữa bệnh, chỉ định, kê đơn.

- Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Phụ lục VI Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

Lĩnh vực	STT	Nội dung	Ghi chú
Bổ trợ Kiến thức về pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh	1	Tập huấn về quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh	- Lý thuyết do phòng KHTH cung cấp
	2	Tập huấn về quy chế chuyên môn	
	3	Tập huấn về kiểm soát nhiễm khuẩn và an toàn người bệnh	- Thực hành trong quá trình đi khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa
	4	Tập huấn về đạo đức hành nghề	
	5	Tập huấn về kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	
Thực hành chuyên môn khám chữa bệnh	1	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	Thực hành trong quá trình đi khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa
	2	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền	

	3	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	
	4	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	
	5	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa khác	

4. Thời gian và địa điểm thực hành đối với Bác sĩ có văn bằng Y học cổ truyền.

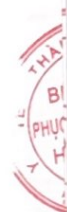
STT	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành (tháng)
1	Hồi sức cấp cứu	Khoa Khám bệnh Đa khoa - Cấp cứu, Hồi sức	3 tháng
2	Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền	8 tháng
3	Phục hồi chức năng	Khoa Vật lý trị liệu	1 tháng
4	Kiến thức về pháp luật trong Khám bệnh, chữa bệnh	Thực hành trong quá trình đi khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa	
Tổng thời gian thực hành			12 tháng

5. Hướng dẫn các văn bản quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh:

- Thời gian: Mỗi nội dung từ 2-4 giờ.
- Hình thức: Lồng ghép trong quá trình thực hành hoặc tham gia các buổi tập huấn của Bệnh viện.
- Nội dung: Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh; quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

6. Tổ chức đào tạo thực hành

- Bệnh viện tiếp nhận hồ sơ đăng ký hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh liên tục và đảm bảo đúng số lượng quy định theo chức danh chuyên môn. Hoàn thiện các thủ tục tiếp nhận và phân công người hướng dẫn thực hành cho các học viên.
- Thực hành luân phiên tại các khoa theo kế hoạch đào tạo thực hành và học viên phải thực hành đủ các nội dung trong chương trình đào tạo thực hành và chương trình tập huấn của đơn vị.
- Trưởng các khoa lâm sàng bố trí người hướng dẫn thực hành theo Quyết định phân công của Giám đốc Bệnh viện hỗ trợ, hướng dẫn học viên và phân công theo nhóm chăm sóc của khoa.
- Trong thời gian thực hành chuyên môn, người hướng dẫn thực hành yêu cầu học viên đọc trước, nêu ý kiến thảo luận về lý thuyết và quy trình kỹ thuật, sau đó thực hành dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ của người hướng dẫn thực hành.



- Người hướng dẫn thực hành đưa ý kiến phản hồi về kết quả sau mỗi bài thực hành để học viên tiếp tục và hoàn thiện kỹ năng.

- Người hướng dẫn thực hành chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành.

7. Điều kiện hoàn thành quá trình thực hành của học viên

- Phải đảm bảo đủ thời gian đào tạo thực hành theo quy định của từng chuyên khoa.

- Kết thúc mỗi chuyên khoa người hướng dẫn thực hành phải đánh giá học viên có đạt kết quả thực hiện tốt các kỹ thuật chuyên môn có chữ ký xác nhận của Trưởng khoa.

- Sau khi hoàn thành thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành. Giám đốc Bệnh viện cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ;

II. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH BÁC SĨ CHUYÊN KHOA (BAO GỒM BÁC SĨ CÓ VĂN BẰNG CHUYÊN KHOA VÀ BÁC SĨ CHUYÊN KHOA CẤP I) VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ: PHỤC HỒI CHỨC NĂNG; Y HỌC CỔ TRUYỀN

1. Đối tượng thực hành.

- Người có văn bằng bác sĩ chuyên khoa (bao gồm bác sĩ có văn bằng chuyên khoa; Bác sĩ chuyên khoa cấp I): Phục hồi chức năng; Y học cổ truyền bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài, trong nước cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận nhưng không nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp văn bằng; Bác sĩ được cấp chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản theo từng chuyên ngành nhưng không nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong vòng 24 tháng kể từ ngày hoàn thành thực hành theo quy định.

(Sau đây đối tượng thực hành được gọi là học viên)

2. Mục tiêu

Sau khi thực hành đối với chức danh Bác sĩ chuyên khoa Phục hồi chức năng; Y học cổ truyền cần đạt được:

2.1. Kiến thức

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh; quy chế chuyên môn, năng lực giao tiếp - cộng tác, các quy định liên quan thanh toán BHYT.

- Đủ năng lực thực hiện khám, chẩn đoán, điều trị bệnh thường gặp với chức danh chuyên môn.

- Phát hiện, chẩn đoán, tiên lượng bệnh cấp cứu, chuyển người bệnh đến cơ sở y tế phù hợp.

2.2. Kỹ năng chuyên môn:

- Thực hiện thành thạo kỹ năng khám bệnh, chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt được các bệnh thường gặp, áp dụng được cách phân loại bệnh tật quốc tế ICD10.

- Xử trí các trường hợp cấp cứu thông thường và phát hiện được tình trạng nghiêm trọng đe dọa tính mạng để có can thiệp kịp thời, phù hợp.

- Ứng dụng các kiến thức, phương pháp, kỹ thuật và công nghệ mới trong chẩn đoán và điều trị phù hợp với thực tế.

- Đưa ra quyết định về chăm sóc người bệnh, sử dụng những bằng chứng tốt nhất hiện có một cách thấu đáo, rõ ràng, có sự thảo luận, thống nhất với người bệnh, người nhà, giảm tối đa các sai sót khi ra quyết định.

- Lập hồ sơ bệnh án cho người bệnh theo nguyên tắc lấy người bệnh làm trung tâm, không phân biệt đối xử.

- Thực hiện đúng các quy trình kỹ thuật, thủ thuật lâm sàng theo quy định của Bộ Y tế đối với bác sĩ Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng cơ bản phù hợp với quy định, tổ chức

14
PH
HỒI
ÁI D
75

và các nguồn lực tại nơi làm việc.

- Theo dõi thường xuyên, phát hiện và xử trí kịp thời các tai biến trong quá trình chăm sóc, điều trị.

- Phát hiện những trường hợp bệnh vượt quá khả năng chuyên môn và tiến hành chuyển người bệnh đúng nơi, đúng tuyến, đúng thời điểm.

- Thông tin, giáo dục, truyền thông về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, quản lý sức khỏe và đề xuất biện pháp quản lý sức khỏe tại cộng đồng.

2.3. Thái độ

Thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp, mối quan hệ giữa người thầy thuốc với người bệnh, người nhà người bệnh, đồng nghiệp.

3. Nội dung và thời gian thực hành

- Thực hiện các quy trình khám bệnh, chữa bệnh, chỉ định, kê đơn.

- Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Phụ lục VIII Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

STT	Chuyên môn thực hành	Địa điểm thực hành	Điều kiện văn bằng	Thời gian thực hành (tháng)
1	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền	Văn bằng bác sĩ chuyên khoa, chuyên khoa cấp I: Y học cổ truyền nhưng không nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp văn bằng; Bác sĩ được cấp chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản theo từng chuyên ngành nhưng không nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong vòng 24 tháng kể từ ngày hoàn thành thực hành theo quy định	12 tháng
2	Bác sĩ chuyên khoa Phục hồi chức năng	Khoa Vật lý trị liệu	Văn bằng bác sĩ chuyên khoa cấp I: Phục hồi chức năng nhưng không nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp văn bằng; Bác sĩ được cấp chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản theo từng chuyên ngành nhưng không nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong vòng 24 tháng kể từ ngày hoàn thành thực hành theo quy định	12 tháng

4. Hướng dẫn các văn bản quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh

- Thời gian: Mỗi nội dung từ 2-4 giờ.
- Hình thức: Lồng ghép trong quá trình thực hành hoặc tham gia các buổi tập huấn của Bệnh viện.
- Nội dung: Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh; quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

5. Tổ chức đào tạo thực hành

- Bệnh viện tiếp nhận hồ sơ đăng ký hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh liên tục và đảm bảo đúng số lượng quy định theo chức danh chuyên môn. Hoàn thiện các thủ tục tiếp nhận và phân công người hướng dẫn thực hành cho các học viên.
- Thực hành luân phiên tại các khoa theo kế hoạch đào tạo thực hành và học viên phải thực hành đủ các nội dung trong chương trình đào tạo thực hành và chương trình tập huấn của đơn vị.
- Trưởng các khoa lâm sàng bố trí người hướng dẫn thực hành theo Quyết định phân công của Lãnh đạo Bệnh viện hỗ trợ, hướng dẫn học viên và phân công theo nhóm chăm sóc của khoa.
- Trong thời gian thực hành chuyên môn, người hướng dẫn thực hành yêu cầu học viên đọc trước, nêu ý kiến thảo luận về lý thuyết và quy trình kỹ thuật, sau đó thực hành dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ của người hướng dẫn thực hành.
- Người hướng dẫn thực hành đưa ý kiến phản hồi về kết quả sau mỗi bài thực hành để học viên tiếp tục và hoàn thiện kỹ năng.
- Người hướng dẫn thực hành chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành.

6. Điều kiện hoàn thành quá trình thực hành của học viên

- Phải đảm bảo đủ thời gian đào tạo thực hành theo quy định của từng chuyên khoa.
- Kết thúc mỗi chuyên khoa người hướng dẫn thực hành phải đánh giá học viên có đạt kết quả thực hiện tốt các kỹ thuật chuyên môn có chữ ký xác nhận của Trưởng khoa.
- Sau khi hoàn thành thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành. Lãnh đạo Bệnh viện cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

VI
H
UC
*

III. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

1. Đối tượng thực hành

- Người có một trong các văn bằng sau đây: Văn bằng trung cấp kỹ thuật phục hồi chức năng, văn bằng trung cấp kỹ thuật vật lý trị liệu, văn bằng trung cấp kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài, trong nước cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp của một trong các ngành sau đây: Kỹ thuật phục hồi chức năng, kỹ thuật vật lý trị liệu, kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng;

- Người có một trong các văn bằng sau đây: Văn bằng cao đẳng kỹ thuật phục hồi chức năng, văn bằng cao đẳng kỹ thuật vật lý trị liệu, văn bằng cao đẳng kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài, trong nước cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng của một trong các ngành sau đây: Kỹ thuật phục hồi chức năng, kỹ thuật vật lý trị liệu, kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng.

- Người có một trong các văn bằng sau đây: Văn bằng cử nhân kỹ thuật phục hồi chức năng, văn bằng cử nhân vật lý trị liệu, văn bằng cử nhân hoạt động trị liệu, văn bằng cử nhân ngôn ngữ trị liệu, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài, trong nước cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân của một trong các ngành sau đây: phục hồi chức năng, vật lý trị liệu, hoạt động trị liệu, ngôn ngữ trị liệu.

(Sau đây đối tượng thực hành đợc gọi là học viên)

2. Mục tiêu

Sau khi thực hành 6 tháng đối với chức danh Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng cần đạt được:

2.1. Kiến thức

Luật Khám bệnh, chữa bệnh; quy chế chuyên môn, năng lực giao tiếp - cộng tác, các quy định liên quan thanh toán BHYT.

Đủ năng lực thực hiện quy trình kỹ thuật phục hồi chức năng cho những người có bệnh hoặc tác động của thương tổn. Thông qua các liệu pháp vật lý như: nhiệt, thủy, vận động trị liệu,... giúp bệnh nhân khôi phục các chức năng vận động của cơ thể về thể chất và tinh thần, từ đó giúp họ tái hòa nhập cộng đồng dễ dàng, sử dụng, bảo dưỡng các trang thiết bị.

2.2. Chuyên môn

- Phòng ngừa, kiểm soát các cơn đau tối ưu.

- Phục hồi và cải thiện các chức năng vốn có về thể chất, tinh thần trong sinh

hoạt hàng ngày.

- Duy trì chức năng hiện có, hướng dẫn các hoạt động cho bệnh nhân.
- Hỗ trợ bệnh nhân tái hòa nhập cộng đồng.
- Giám tình trạng biến chứng, tác dụng phụ có thể xảy ra.

2.3. Thái độ

Thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp, mối quan hệ giữa người thầy thuốc với người bệnh, người nhà người bệnh, đồng nghiệp.

3. Nội dung thực hành

- Thực hiện các quy trình khám bệnh, chữa bệnh.
- Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Mục III Phụ lục XIV Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

4. Thời gian và địa điểm thực hành

STT	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành (tháng)
1	Hồi sức cấp cứu	Khoa Khám bệnh đa khoa – Hồi sức cấp cứu	1 tháng
2	Phục hồi chức năng	Khoa Vật lý trị liệu; Khoa Y học cổ truyền	5 tháng
3	Kiến thức về pháp luật trong Khám bệnh, chữa bệnh	Thực hành trong quá trình đi khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa	
Tổng thời gian thực hành			6 tháng

5. Hướng dẫn các văn bản quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh

- Thời gian: Mỗi nội dung từ 2-4 giờ.
- Hình thức: Lồng ghép trong quá trình thực hành hoặc tham gia các buổi tập huấn của Bệnh viện.

- Nội dung: Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh; quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

6. Tổ chức đào tạo thực hành

- Bệnh viện tiếp nhận hồ sơ đăng ký hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh liên tục và đảm bảo đúng số lượng quy định theo chức danh chuyên môn. Hoàn thiện các thủ tục tiếp nhận và phân công người hướng dẫn thực hành cho các học viên.

- Thực hành luân phiên tại các khoa theo kế hoạch đào tạo thực hành và học viên phải thực hành đủ các nội dung trong chương trình đào tạo thực hành và chương trình tập huấn của Bệnh viện.

- Trưởng khoa lâm sàng bố trí người hướng dẫn thực hành theo Quyết định phân công của Giám đốc Bệnh viện hỗ trợ, hướng dẫn học viên và phân công theo nhóm chăm sóc của khoa.

HỒ
TÊN
NG
ĐƯỢC

- Trong thời gian thực hành chuyên môn, người hướng dẫn thực hành yêu cầu học viên đọc trước, nêu ý kiến thảo luận về lý thuyết và quy trình kỹ thuật, sau đó thực hành dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ của người hướng dẫn thực hành.

- Người hướng dẫn thực hành đưa ý kiến phản hồi về kết quả sau mỗi bài thực hành để học viên tiếp tục và hoàn thiện kỹ năng.

- Người hướng dẫn thực hành chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành.

7. Điều kiện hoàn thành quá trình thực hành của học viên

- Phải đảm bảo đủ thời gian đào tạo thực hành theo quy định của từng chuyên khoa.

- Kết thúc mỗi chuyên khoa người hướng dẫn thực hành phải đánh giá học viên có đạt kết quả thực hiện tốt các kỹ thuật chuyên môn có chữ ký xác nhận của Trưởng khoa.

- Sau khi hoàn thành thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành. Giám đốc Bệnh viện cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

IV. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ HÌNH ẢNH Y HỌC

1. Đối tượng thực hành

- Người có Văn bằng trung cấp kỹ thuật hình ảnh y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp kỹ thuật hình ảnh y học.

- Người có Văn bằng cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học.

- Người có Văn bằng cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học.

(Sau đây đối tượng thực hành được gọi là học viên)

2. Mục tiêu

Sau khi thực hành 6 tháng đối với chức danh Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Hình ảnh y học cần đạt được:

2.1. Kiến thức

Luật Khám bệnh, chữa bệnh; quy chế chuyên môn, năng lực giao tiếp - cộng tác, các quy định liên quan thanh toán BHYT.

Có kiến thức về phương pháp luận khoa học trong thực hành kỹ thuật, học tập, nghiên cứu khoa học.

2.2. Chuyên môn

Thực hiện các kỹ thuật ở các mức độ khác nhau về lĩnh vực hình ảnh y học: chụp X quang, cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ; siêu âm và trợ giúp bác sĩ chuyên ngành thực hiện các kỹ thuật hình ảnh can thiệp đảm bảo chính xác, an toàn phóng xạ phục vụ yêu cầu chẩn đoán, điều trị cho bệnh nhân.

Nắm vững các thông số kỹ thuật thiết bị và thực hiện thành thạo các hoạt động bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị y tế.

Hiểu biết về pháp luật và chính sách về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

2.3. Thái độ

Thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp, mối quan hệ giữa người thầy thuốc với người bệnh, người nhà người bệnh, đồng nghiệp.

3. Nội dung thực hành

- Thực hiện các quy trình khám bệnh, chữa bệnh.

- Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Mục I Phụ lục XIV Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

4. Thời gian và địa điểm thực hành

STT	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành (tháng)
1	Hồi sức cấp cứu	Khoa Khám bệnh đa khoa – Hồi sức, cấp cứu	1 tháng
2	Hình ảnh y học	Khoa Cận lâm sàng	5 tháng
3	Kiến thức về pháp luật trong Khám bệnh, chữa bệnh	Thực hành trong quá trình đi khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa	
Tổng thời gian thực hành			6 tháng

5. Hướng dẫn các văn bản quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh

- Thời gian: Mỗi nội dung từ 2-4 giờ.
- Hình thức: Lồng ghép trong quá trình thực hành hoặc tham gia các buổi tập huấn của Bệnh viện.
- Nội dung: Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh; quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

6. Tổ chức đào tạo thực hành

- Bệnh viện tiếp nhận hồ sơ đăng ký hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh liên tục và đảm bảo đúng số lượng quy định theo chức danh chuyên môn. Hoàn thiện các thủ tục tiếp nhận và phân công người hướng dẫn thực hành cho các học viên.
- Thực hành luân phiên tại các khoa theo kế hoạch đào tạo thực hành và học viên phải thực hành đủ các nội dung trong chương trình đào tạo thực hành và chương trình tập huấn của Bệnh viện.
- Trưởng khoa lâm sàng, cận lâm sàng bố trí người hướng dẫn thực hành theo Quyết định phân công của Giám đốc Bệnh viện hỗ trợ, hướng dẫn học viên và phân công theo nhóm chăm sóc của khoa.
- Trong thời gian thực hành chuyên môn, người hướng dẫn thực hành yêu cầu học viên đọc trước, nêu ý kiến thảo luận về lý thuyết và quy trình kỹ thuật, sau đó thực hành dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ của người hướng dẫn thực hành.
- Người hướng dẫn thực hành đưa ý kiến phản hồi về kết quả sau mỗi bài thực hành để học viên tiếp tục và hoàn thiện kỹ năng.
- Người hướng dẫn thực hành chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành.

7. Điều kiện hoàn thành quá trình thực hành của học viên

- Phải đảm bảo đủ thời gian đào tạo thực hành theo quy định của từng chuyên khoa.
- Kết thúc mỗi chuyên khoa người hướng dẫn thực hành phải đánh giá học viên có đạt kết quả thực hiện tốt các kỹ thuật chuyên môn có chữ ký xác nhận của Trưởng khoa.
- Sau khi hoàn thành thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành. Giám đốc Bệnh viện cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

V. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ XÉT NGHIỆM Y HỌC

1. Đối tượng thực hành

- Người có Văn bằng trung cấp kỹ thuật xét nghiệm y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp kỹ thuật xét nghiệm y học.

- Văn bằng cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học.

- Văn bằng cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học.

(Sau đây đối tượng thực hành được gọi là học viên)

2. Mục tiêu

- Sau khi thực hành 6 tháng đối với chức danh Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học cần đạt được:

2.1. Kiến thức

Luật Khám bệnh, chữa bệnh; quy chế chuyên môn, năng lực giao tiếp - cộng tác, các quy định liên quan thanh toán BHYT.

Đủ năng lực thực hiện quy trình kỹ thuật xét nghiệm; các quy định về an toàn lao động, an toàn sinh học, sử dụng, bảo dưỡng cơ sở vật chất và các trang thiết bị.

2.2. Chuyên môn

Nắm được nguyên lý, cơ chế các xét nghiệm, kiến thức cơ bản về hóa sinh miễn dịch, huyết học truyền máu, vi sinh - ký sinh trùng, tế bào - mô bệnh học thông thường phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh.

Nắm được nguyên tắc, phương pháp pha chế một số dung dịch chuẩn, thuốc nhuộm, thuốc thử, môi trường.

Nắm được các quy trình vô khuẩn, quy định về sử dụng hóa chất, sinh phẩm chuyên dụng, an toàn sinh học.

2.3. Thái độ

Thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp, mối quan hệ giữa người thầy thuốc với người bệnh, người nhà người bệnh, đồng nghiệp.

3. Nội dung thực hành

- Thực hiện các quy trình khám bệnh, chữa bệnh.

- Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Mục II Phụ lục XIV Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

4. Thời gian và địa điểm thực hành

STT	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành (tháng)
1	Hồi sức cấp cứu	Khoa Khám bệnh đa khoa – Hồi sức, cấp cứu	1 tháng
2	Xét nghiệm Y học	Khoa Cận lâm sàng	5 tháng
3	Kiến thức về pháp luật trong Khám bệnh, chữa bệnh	Thực hành trong quá trình đi khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa	
Tổng thời gian thực hành			6 tháng

5. Hướng dẫn các văn bản quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh

- Thời gian: Mỗi nội dung từ 2-4 giờ.
- Hình thức: Lồng ghép trong quá trình thực hành hoặc tham gia các buổi tập huấn của Bệnh viện.
- Nội dung: Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh; quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

6. Tổ chức đào tạo thực hành

- Bệnh viện tiếp nhận hồ sơ đăng ký hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh liên tục và đảm bảo đúng số lượng quy định theo chức danh chuyên môn. Hoàn thiện các thủ tục tiếp nhận và phân công người hướng dẫn thực hành cho các học viên
- Thực hành luân phiên tại các khoa theo kế hoạch đào tạo thực hành và học viên phải thực hành đủ các nội dung trong chương trình đào tạo thực hành và chương trình tập huấn của Bệnh viện.
- Trưởng khoa lâm sàng, cận lâm sàng bố trí người hướng dẫn thực hành theo Quyết định phân công của Giám đốc Bệnh viện hỗ trợ, hướng dẫn học viên và phân công theo nhóm chăm sóc của khoa.
- Trong thời gian thực hành chuyên môn, người hướng dẫn thực hành yêu cầu học viên đọc trước, nêu ý kiến thảo luận về lý thuyết và quy trình kỹ thuật, sau đó thực hành dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ của người hướng dẫn thực hành.
- Người hướng dẫn thực hành đưa ý kiến phản hồi về kết quả sau mỗi bài thực hành để học viên tiếp tục và hoàn thiện kỹ năng.
- Người hướng dẫn thực hành chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành.

7. Điều kiện hoàn thành quá trình thực hành của học viên

- Phải đảm bảo đủ thời gian đào tạo thực hành theo quy định của từng chuyên khoa.
- Kết thúc mỗi chuyên khoa người hướng dẫn thực hành phải đánh giá học viên có

đạt kết quả thực hiện tốt các kỹ thuật chuyên môn có chữ ký xác nhận của Trưởng khoa.

- Sau khi hoàn thành thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành. Giám đốc Bệnh viện cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

VI. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH VỚI CHỨC DANH Y SỸ Y HỌC CỔ TRUYỀN VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ Y HỌC CỔ TRUYỀN

1. Đối tượng thực hành

- Người có Văn bằng trung cấp y sỹ y học cổ truyền hoặc trung cấp y học cổ truyền, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp y sỹ y học cổ truyền. Các văn bằng này phải được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2027;

- Người có Văn bằng cao đẳng y sỹ y học cổ truyền hoặc cao đẳng y học cổ truyền bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng y sỹ y học cổ truyền hoặc cao đẳng y học cổ truyền.

(Sau đây đối tượng thực hành được gọi là học viên)

2. Mục tiêu

- Sau khi thực hành 9 tháng đối với chức danh Y sỹ Y học cổ truyền với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền cần đạt được:

2.1. Kiến thức:

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh; quy chế chuyên môn, năng lực giao tiếp - cộng tác, các quy định liên quan thanh toán BHYT.

- Đủ năng lực thực hiện sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường.

- Phát hiện, chẩn đoán, tiên lượng bệnh cấp cứu, chuyển người bệnh đến cơ sở y tế phù hợp.

2.2. Kỹ năng chuyên môn:

- Thực hiện thành thạo kỹ năng khám bệnh, chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt được các bệnh thông thường.

- Xử trí các trường hợp cấp cứu thông thường và phát hiện được tình trạng nghiêm trọng đe dọa tính mạng để có can thiệp kịp thời, phù hợp.

- Ứng dụng các kiến thức, phương pháp, kỹ thuật và công nghệ mới trong chẩn đoán và điều trị phù hợp với thực tế.

- Thực hiện đúng các quy trình kỹ thuật, thủ thuật lâm sàng theo quy định của Bộ Y tế đối với Y học cổ truyền phù hợp với quy định, tổ chức và các nguồn lực tại nơi làm việc.

- Theo dõi thường xuyên, phát hiện và xử trí kịp thời các tai biến trong quá trình chăm sóc, điều trị.

- Phát hiện những trường hợp bệnh vượt quá khả năng chuyên môn và tiến hành chuyển người bệnh đúng nơi, đúng tuyến, đúng thời điểm.

- Thông tin, giáo dục, truyền thông về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, quản lý sức khỏe và đề xuất biện pháp quản lý sức khỏe tại cộng đồng.

2.3. Thái độ

Thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp, mối quan hệ giữa người thầy

thuốc với người bệnh, người nhà người bệnh, đồng nghiệp.

3. Nội dung thực hành

- Thực hiện các quy trình khám bệnh, chữa bệnh.
- Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Phụ lục XI Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

4. Thời gian và địa điểm thực hành

STT	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành (tháng)
1	Hồi sức cấp cứu	Khoa Khám bệnh Đa khoa - Cấp cứu, Hồi sức	3 tháng
2	Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền	5 tháng
3	Phục hồi chức năng	Khoa Vật lý trị liệu	1 tháng
4	Kiến thức về pháp luật trong Khám bệnh, chữa bệnh	Thực hành trong quá trình đi khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa	
Tổng thời gian thực hành			09 tháng

5. Hướng dẫn các văn bản quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh:

- Thời gian: Mỗi nội dung từ 2-4 giờ.
- Hình thức: Lồng ghép trong quá trình thực hành hoặc tham gia các buổi tập huấn của Bệnh viện.
- Nội dung: Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh; quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

6. Tổ chức đào tạo thực hành

- Bệnh viện tiếp nhận hồ sơ đăng ký hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh liên tục và đảm bảo đúng số lượng quy định theo chức danh chuyên môn. Hoàn thiện các thủ tục tiếp nhận và phân công người hướng dẫn thực hành cho các học viên.
- Thực hành luân phiên tại các khoa theo kế hoạch đào tạo thực hành và học viên phải thực hành đủ các nội dung trong chương trình đào tạo thực hành và chương trình tập huấn của Bệnh viện.
- Trưởng khoa lâm sàng, cận lâm sàng bố trí người hướng dẫn thực hành theo Quyết định phân công của Giám đốc Bệnh viện hỗ trợ, hướng dẫn học viên và phân công theo nhóm chăm sóc của khoa.
- Trong thời gian thực hành chuyên môn, người hướng dẫn thực hành yêu cầu học viên đọc trước, nêu ý kiến thảo luận về lý thuyết và quy trình kỹ thuật, sau đó thực hành dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ của người hướng dẫn thực hành.
- Người hướng dẫn thực hành đưa ý kiến phản hồi về kết quả sau mỗi bài thực hành để học viên tiếp tục và hoàn thiện kỹ năng.

- Người hướng dẫn thực hành chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành.

7. Điều kiện hoàn thành quá trình thực hành của học viên

- Phải đảm bảo đủ thời gian đào tạo thực hành theo quy định của từng chuyên khoa.
- Kết thúc mỗi chuyên khoa người hướng dẫn thực hành phải đánh giá học viên có đạt kết quả thực hiện tốt các kỹ thuật chuyên môn có chữ ký xác nhận của Trưởng khoa.
- Sau khi hoàn thành thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành. Giám đốc Bệnh viện cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

Nơi nhận:

- Sở Y tế HP;
- Ban GD BV;
- Lưu: TCCB, KHTH.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Liễu

PHỤ LỤC 1: ĐỐI TƯỢNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THỰC HÀNH
(Kèm theo Bản công bố số 01 /CB-BVPHCNHD ngày 12/03/2026 của Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương)

STT	ĐỐI TƯỢNG	Tổng thời gian thực hành (đơn vị: tháng)	THỜI GIAN THỰC HÀNH CỤ THỂ (đơn vị: tháng)				Kiến thức về pháp luật trong khám bệnh, chữa bệnh
			Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	Chuyên khoa tương ứng với PVHDCM đề nghị cấp GPPHN (phục hồi chức năng, Y học cổ truyền, Y sĩ đa khoa)	Xét nghiệm	Chẩn đoán hình ảnh	
1	Bác sĩ Y học cổ truyền và Bác sĩ chuyên khoa	12	3	9			Thực hành trong quá trình đi khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa
2	Y sĩ Y học cổ truyền	9	3	6			Thực hành trong quá trình đi khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa
3	Kỹ thuật y (Phạm vi hành nghề Xét nghiệm Y học)	6	1		5		Thực hành trong quá trình đi khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa
4	Kỹ thuật y (Phạm vi hành nghề Hình ảnh Y học)	6	1			5	Thực hành trong quá trình đi khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa
5	Kỹ thuật y (Phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng)	6	1	5			Thực hành trong quá trình đi khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa



PHỤ LỤC 02

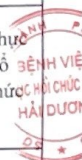
DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH TRONG CÙNG MỘT THỜI ĐIỂM

(Ban hành kèm theo Bản công bố số: 01 /BCB-BVPHCNHD ngày 12/03/2026 của Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn (ghi theo văn bằng, chứng chỉ được cấp)	Chức danh/ Chức vụ/ Vị trí việc làm	Số chứng chỉ hành nghề, Quyết định bổ sung	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Phân công hướng dẫn thực hành
I. Chức danh bác sĩ								
1	NGUYỄN THỊ LIÊU	14/06/1979	Thạc sĩ YCHT, BSCKII, QLYT	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa. Khám bệnh chữa bệnh YHCT; Giám đốc BV	0006853/HD-CCHN	13/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa và y học cổ truyền.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Y học cổ truyền
2	HỨA THÀNH CHUNG	25/01/1986	BSCKI Phục hồi chức năng; BSCKII QLYT	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và phục hồi chức năng; Nội khớp và đo mật độ xương; Phó Giám đốc BV	004753/HD_CCHN	13/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và phục hồi chức năng	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Y học cổ truyền; BS Phục hồi chức năng
					1067/QĐ-SYT	11/08/2017	Khám chữa bệnh Nội khớp; Đo mật độ xương.	
3	HÀ THỊ HUỆ	30/08/1983	BSCKI Nội, BSCKII QLYT	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Tai mũi họng, Chẩn đoán hình ảnh; Phó Giám đốc	001984/HD-CCHN	21/03/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Tai mũi họng; Chẩn đoán hình ảnh.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Phục hồi chức năng

4	VŨ HỒNG THÀNH	08/08/1976	BSCKI Phục hồi chức năng	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;	001922/HD-CCHN	21/03/2013	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Y học cổ truyền; BS Phục hồi chức năng
				Khám bệnh chữa bệnh nội khoa;	882/QĐ_SYT	08/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng.	
				Trưởng khoa Khám bệnh đa khoa - Hồi sức cấp cứu	1067/QĐ-SYT	11/08/2017	Khám và điều trị các bệnh thông thường về mắt.	
5	PHẠM VINH	25/03/1993	BSCKI Phục hồi chức năng	Bác sĩ Khám chữa bệnh chuyên khoa nội, Phục hồi chức năng; Phó trưởng khoa, Phụ trách khoa Nội	0007421/HD-CCHN	14/06/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội và Phục hồi chức năng
					183/QĐ-SYT	11/04/2024	Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng.	
6	NGUYỄN ĐẮC HÙNG	29/07/1988	BSCKI Phục hồi chức năng	Bác sĩ khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng; Trưởng khoa Vật lý trị liệu	004021/HD-CCHN	18/05/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Y học cổ truyền; BS Phục hồi chức năng
					879/QĐ-SYT	08/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Nội khớp	
					602/QĐ-BV	11/11/2023	Đọc điện tim	
7	NGUYỄN TUẤN ĐẠT	09/12/1982	BSCKI Phục hồi chức năng	Bác sĩ khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng; Trưởng khoa Y học cổ truyền	0005840/HD-CCHN	26/06/2014	Khám, chữa bệnh bằng YHCT	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Y học cổ truyền; BS Phục hồi chức năng
					880/QĐ-SYT	6/8/2017	Khám bệnh, chữa bệnh	
					1326/QĐ-SYT	24/10/2017	Đọc kết quả đo mật độ xương; Điện tim	
8	TRƯƠNG THỊ THOA	11/01/1984	BSCKI Y học cổ truyền	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng; Điện tim; Phó Trưởng khoa Khám bệnh đa khoa - HSCC	0006652/HD-CCHN	05/07/2016	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Y học cổ truyền; BS Phục hồi chức năng
					678/QĐ-SYT	18/11/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi	
					1067/QĐ-SYT	11/8/2017	Điện tim	

9	NGUYỄN VĂN ĐƯƠNG	14/09/1990	Thạc sĩ Y học cổ truyền	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng; Trưởng khoa An dưỡng	011596/HD-CCHN	24/05/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT và phục hồi	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Y học cổ truyền; BS Phục hồi chức năng
					1067/QĐ-SYT	11/08/2017	Siêu âm tổng quát	
10	HÀ VĂN CHUẨN	05/08/1990	BSCKI Y học cổ truyền	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng; Nhân viên khoa Lão khoa	0006660/HD-CCHN	05/07/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT và phục hồi chức năng	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Y học cổ truyền; BS Phục hồi chức năng
11	PHẠM THỊ LAN HƯƠNG	30/08/1988	BSCKI Y học cổ truyền	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng; Trưởng khoa Lão khoa	004781/HD-CCHN	02/04/2015	Khám, chữa bệnh bằng YHCT	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Y học cổ truyền; BS Phục hồi chức năng
					673/QĐ-SYT	18/11/2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng PHCN	
					249/QĐ-SYT	5/5/2022	Khám bệnh, chữa bệnh Lão khoa	
12	VŨ XUÂN HIỂN	03/02/1981	BSCKI Y học cổ truyền	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng; Phó Trưởng khoa An dưỡng	004020/HD-CCHN	18/05/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Y học cổ truyền; BS Phục hồi chức năng
					672/QĐ-SYT	18/11/2022	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	
13	LỤC ĐỨC ANH	25/06/1985	BSCKI Y học cổ truyền	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng; Phó Trưởng khoa Vật lý trị liệu	0006094/HD-CCHN	12/02/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Y học cổ truyền; BS Phục hồi chức năng
					680/QĐ-SYT	18/11/2022	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	



14	PHẠM THẾ HIỀN	05/10/1990	BSCKI Y học cổ truyền	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	0002077/HD-CCHN	22/05/2017	Khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và phục hồi chức năng	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Y học cổ truyền; BS Phục hồi chức năng
					597/QĐ-BV	20/10/2023	Đọc điện tim	
15	NGUYỄN DANH QUYỀN	22/08/1976	BSCKI Y học cổ truyền	Bác sĩ khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền và phục hồi chức năng; Trưởng khoa Nhi	0006653/HD-CCHN	05/07/2016	Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền và phục hồi chức năng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Y học cổ truyền; BS Phục hồi chức năng
16	VŨ VĂN TỬ	27/01/1985	BSCKI Y học cổ truyền	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và phục hồi chức năng; Phó trưởng khoa Y học cổ truyền	0006088/HD-CCHN	12/02/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Y học cổ truyền
17	VŨ THỊ DUNG	06/12/1989	BSCKI Y học cổ truyền	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và phục hồi chức năng; Phó trưởng khoa Nhi	011599/HD-CCHN	24/05/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
					92/QĐ-SYT	13/02/2019	Khám chữa bệnh chuyên khoa PHCN	
					603/QĐ-BV	25/10/2023	Đọc điện tim	

II. Chức danh Kỹ thuật Y

1	NGUYỄN THỊ CÚC	02/01/1982	ThS.Xét nghiệm	Xét nghiệm, Phó Trưởng khoa Cận lâm sàng	0006650/HD-CCHN	07/05/2016	Chuyên khoa xét nghiệm	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật xét nghiệm y học
2	NGUYỄN THỊ LIÊN	11/03/1981	ThS.Xét nghiệm	Kỹ thuật viên xét nghiệm; Khoa Cận lâm sàng	000287/HD-CCHN	01/10/2018	Chuyên khoa xét nghiệm	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật xét nghiệm y học
3	NGUYỄN THỊ YẾN	06/10/1986	Cử nhân xét nghiệm	Kỹ thuật viên xét nghiệm; Khoa Cận lâm sàng	001992/HD-CCHN	07/06/2022	Chuyên khoa xét nghiệm	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật xét nghiệm y học

4	ĐINH THÚY NGA	09/07/1989	Cử nhân xét nghiệm	Kỹ thuật viên xét nghiệm; Khoa Cận lâm sàng	0006260/HD- CCHN	28/09/2021	Chuyên khoa xét nghiệm	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật xét nghiệm y học
5	TRẦN THỊ HUỆ	30/08/1988	CKI xét nghiệm	Kỹ thuật viên xét nghiệm; Khoa Cận lâm sàng	009408/HD- CCHN	15/04/2021	Chuyên khoa xét nghiệm	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật xét nghiệm y học
6	NGUYỄN THU TRANG	29/08/1996	Cử nhân xét nghiệm	Kỹ thuật viên xét nghiệm; Khoa Cận lâm sàng	010038/HD- CCHN	28/09/2021	Chuyên khoa xét nghiệm	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật xét nghiệm y học
7	NGUYỄN VĂN LÊN	18/06/1982	Cử nhân chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật hình ảnh y học, KTV trưởng khoa Cận lâm sàng	0006651/HD- CCHN	07/05/2016	Thực hiện kỹ thuật của cử nhân đại học kỹ thuật hình ảnh y học	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên hình ảnh y học
8	PHẠM ĐÌNH KHỞI	04/03/1993	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh	Kỹ thuật viên hình ảnh; Khoa Cận lâm sàng	004784/HD- CCHN	02/04/2015	Thực hiện các kỹ thuật X quang	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên hình ảnh y học
9	LÊ CÔNG HẢO	07/05/1986	Cử nhân chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật viên hình ảnh; Khoa Cận lâm sàng	004746/HD- CCHN	13/01/2014	Thực hiện các kỹ thuật X quang	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên hình ảnh y học

III. Chức danh KTV Phục hồi chức năng

1	ĐỖ THỊ KHUYẾN	24/10/1981	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên trưởng khoa An dưỡng	001983/HD- CCHN	21/03/2013	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
2	NGUYỄN THỊ NHUNG	15/10/1985	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên trưởng khoa Nhi	002000/HD- CCHN	21/03/2013	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
3	VŨ ĐỨC LUYỆN	29/02/1980	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	001951/HD- CCHN	21/03/2013	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
4	LÊ THỊ LAN	29/10/1982	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	001925/HD- CCHN	21/03/2013	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng

5	NGHIÊM THỊ HƯƠNG	19/12/1978	Cử nhân VLTL/PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng; Phó Trưởng phòng Điều dưỡng	001974/HD-CCHN	21/03/2013	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng/vật lý trị liệu.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
					1326/QĐ-SYT	24/10/2017	Thực hiện các kỹ thuật Chăm sóc	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
6	NGUYỄN THỊ THỦY PHƯƠNG	11/04/1980	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	001952/HD-CCHN	21/03/2013	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
7	VŨ THỊ HỒNG LAN	23/10/1976	Cử nhân kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Kỹ thuật viên trưởng Khoa Y học cổ truyền	001972/HD-CCHN	21/03/2013	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
8	TRẦN MINH THỦY	27/01/1994	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	0005143/HD-CCHN	10/1/2018	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của kỹ thuật viên phục hồi chức năng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
9	TĂNG THỊ HÒA	22/02/1985	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	001924/HD-CCHN	21/03/2013	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
10	KHÚC THỊ THẨM	20/08/1990	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	004801/HD-CCHN	4/2/2015	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
11	TRỊNH THỊ DIỄN	29/10/1980	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	001999/HD-CCHN	21/03/2013	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
12	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	21/06/1995	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	0005279/HD-CCHN	20/07/2018	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
13	BÙI THỊ HOA	24/11/1991	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	0006437/HD-CCHN	18/12/2017	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng

14	BÙI THỊ HIỀN	16/08/1988	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	004793/HD-CCHN	04/02/2015	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
15	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	19/05/1991	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	0006488/HD-CCHN	18/12/2017	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
16	NGUYỄN THỊ DUY	11/08/1983	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	001997/HD-CCHN	21/03/2013	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng/vật lý trị liệu.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
17	PHẠM VĂN HÒA	12/07/1992	CKI KT PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	0006091/HD-CCHN	12/2/2018	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
18	PHẠM THẾ MINH	08/11/1992	Cao đẳng PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	0005406/HD-CCHN	4/10/2018	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
19	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	26/01/2001	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	000276/HD-GPHN	17/7/2024	Phục hồi chức năng	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
20	NGUYỄN THỊ LÂM	10/10/1989	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	0024455/BYT-CCHN	24/10/2024	Chuyên khoa Vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
21	TRƯƠNG HẢI ANH	12/05/1995	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	0008168/HD-CCHN	22/11/2019	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của Kỹ thuật viên PHCN theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng

22	DẶNG THỊ DỊU	05/06/1996	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	0008122/HD-CCHN	23/09/2019	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của kỹ thuật viên Phục hồi chức năng theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
23	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN	08/05/1997	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	010044/HD-CCHN	28/09/2021	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của kỹ thuật viên Phục hồi chức năng theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
24	TRƯƠNG PHÚ LỘC	15/01/1993	Cao đẳng PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	009165/HD-CCHN	20/07/2020	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của Kỹ thuật viên PHCN theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
25	NGÔ THỊ QUỲNH	25/12/1998	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	010043/HD-CCHN	28/09/2021	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của Kỹ thuật viên PHCN theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
26	PHẠM THỊ HƯƠNG	09/02/1999	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	010125/HD-CCHN	23/09/2022	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của kỹ thuật viên Phục hồi chức năng theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng

27	VŨ THỊ NGỌC	09/04/1996	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	0008193/HD-CCHN	21/10/2019	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của kỹ thuật viên Phục hồi chức năng theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
28	VŨ KIM THOA	11/09/1998	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	010045/HD-CCHN	28/09/2021	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cử nhân PHCN theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
29	NGUYỄN THỊ MAI	20/11/2000	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	010240/HD-CCHN	28/12/2023	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cử nhân PHCN theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
30	BÙI THỊ MỸ HẠNH	06/12/2000	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	000042/HD-GPHN	09/05/2024	Phục hồi chức năng	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
31	VŨ THỊ BIÊN	19/07/1992	Cử nhân kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	004800/HD-CCHN	04/02/2015	Thực hiện kỹ thuật PHCN	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng

32	NGUYỄN THỊ HẰNG	05/02/1999	Cao đẳng PHCN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	009501/HD-CCHN	5/12/2023	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng
----	-----------------	------------	---------------	----------------------------------	----------------	-----------	---	---

IV. Chức danh Điều dưỡng

1	PHAN THỊ THƠM	14/10/1982	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh đa khoa - HSCC	001981/HD-CCHN	21/03/2013	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc người bệnh	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
					1067/QĐ-SYT	08/11/2017	Thực hiện các kỹ thuật VLTL/PHCN	
2	VŨ THỊ MAI LÝ	04/06/1981	CK1 điều dưỡng	Điều dưỡng; Trưởng phòng Điều dưỡng	001976/HD-CCHN	21/03/2013	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc người bệnh	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
3	NGUYỄN THỊ HOÀI	06/12/1983	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa Lão khoa	001975/HD-CCHN	21/03/2013	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc người bệnh	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
					1067/QĐ-SYT	11/08/2017	Thực hiện các kỹ thuật VLTL/PHCN và Quản lý dinh dưỡng tiết chế trong bệnh viện	
4	HOÀNG THỊ SAO	20/07/1982	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa Vật lý trị liệu	001995/HD-CCHN	21/03/2013	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc người bệnh	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
					1067/QĐ-SYT	11/08/2017	Thực hiện các kỹ thuật VLTL/PHCN	

5	ĐẶNG THỊ NGÂN	14/08/1972	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	001988/HD-CCHN	21/3/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
					1067/QĐ-SYT	8/11/2017	Thực hiện các kỹ thuật	
6	VŨ THỊ HỒNG ANH	01/08/1990	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	004790/HD-CCHN	4/2/2015	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
					72/QĐ-SYT	21/01/2018	Thực hiện các kỹ thuật VLTL/PHCN	
7	NGUYỄN THỊ DUYÊN	12/03/1988	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	004797/HD-CCHN	02/04/2015	Điều dưỡng và chăm sóc người bệnh	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
					1067/QĐ-SYT	11/8/2017	Thực hiện các kỹ thuật sử dụng máy oxy cao áp.	
8	ĐẶNG THỊ DUYÊN	24/12/1985	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	001998/HD-CCHN	21/03/2013	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
					1067/QĐ-SYT	11/8/2017	Thực hiện các kỹ thuật VLTL/PHCN	
9	LÊ THỊ HOA	11/03/1988	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	004802/HD-CCHN	02/04/2015	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ

10	TĂNG BÁ HẢI	26/07/1995	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	0007264/HD-CCHN	13/03/2019	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
11	ĐOÀN THỊ HỒNG NHÂM	21/09/1991	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	004649/HD-CCHN	02/04/2015	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
12	ĐÀO THỊ HUYỀN	12/02/1995	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	0005275/HD-CCHN	20/7/2018	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ

13	PHẠM THỊ TƯƠI	03/08/1982	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	001978/HD-CCHN	21/03/2013	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
14	ĐOÀN THỊ THỦY	05/01/1988	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	0007049/HD-CCHN	20/05/2020	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
15	HOÀNG THỊ LƯƠNG	24/07/1990	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	0005253/HD-CCHN	20/07/2018	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ

16	HỒ THỊ NHUNG	26/06/1989	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	0005274/HD-CCHN	20/07/2018	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
17	BÙI THỊ BÌNH	09/09/1994	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	0007471/HD-CCHN	18/07/2019	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
18	VƯƠNG THANH HOA	30/08/1991	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	0006541/HD-CCHN	21/11/2016	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
19	NGUYỄN THỊ HẠNH	01/07/1986	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	001968/HD-CCHN	21/03/2013	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
					1067/QĐ-SYT	11/08/2017	Thực hiện kỹ thuật VLTL, PHCN và Châm cứu.	

20	NGUYỄN THỊ MAI ANH	26/03/1991	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	0006658/HD- CCHN	05/07/2016	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
					1067/QĐ-SYT	11/08/2017	Thực hiện kỹ thuật VLTL và PHCN	
21	VŨ THỊ HOÀI THU	22/12/1990	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	004796/HD- CCHN	10/04/2018	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức đanh nghề nghiệp điều dưỡng,	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
					1067/QĐ-SYT	11/8/2017	Thực hiện kỹ thuật VLTL và PHCN	
23	NGUYỄN VĂN THẮNG	05/08/1992	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	0006647/HD- CCHN	24/05/2016	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng, kỹ thuật VLTL/PHCN	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
24	ĐỖ THỊ MAI	20/09/198	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	004780/HD- CCHN	4/2/2015	Điều dưỡng, chăm sóc người bệnh và thực hiện kỹ thuật VLTL/PHCN.	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ

25	NGUYỄN THỊ LAN ANH	24/02/1997	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	0008138/HD-CCHN	23/9/2019	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của Điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp ĐD, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ
26	NGUYỄN THỊ HOA	10/07/1987	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	004833/HD-CCHN	4/2/2015	Điều dưỡng, chăm sóc người bệnh và thực hiện kỹ thuật VLTL/PHCN	Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ



PHỤ LỤC 03

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG NGƯỜI THỰC HÀNH CÓ THỂ
TIẾP NHẬN ĐỀ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH TRONG CÙNG
MỘT THỜI ĐIỂM**

*(Ban hành kèm theo Bản công bố số 01 /BCB-BVPHCNHD ngày 12/03/2026 của
Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương)*

STT	Đối tượng thực hành	Thời gian thực hành (tháng)	Số lượng có thể tiếp nhận (người)	Ghi chú
1	Bác sĩ Y học cổ truyền	12	20	
2	Y sĩ Y học cổ truyền	09	20	
3	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học	06	10	
4	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	06	5	
5	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	06	50	
Tổng số:		Tối đa 105 người thực hành trong cùng một thời điểm		



PHỤ LỤC 4. CHI PHÍ THỰC HÀNH

(Ban hành kèm theo Bản công bố số: 01 /BCB-BVPHCNHD ngày 12/03/2026 của
Bệnh viện Phục hồi chức năng Hải Dương)

STT	Đối tượng thực hành	Chi phí thực hành
1	Bác sĩ y học cổ truyền	1.500.000 VND/tháng/ người x 12 tháng = 18.000.000 VND
2	Bác sĩ chuyên khoa (theo từng chuyên khoa)	1.500.000 VND/tháng/ người x 12 tháng = 18.000.000 VND (Đối với chuyên khoa cấp 1)
3	Y sĩ Y học cổ truyền	1.500.000 VND/tháng/ người x 09 tháng = 13.500.000 VND
4	Kỹ thuật viên	1.500.000 VND/tháng/ người x 6 tháng = 9.000.000 VND